| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 8 – AN GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh P** |
| Số: 120/2025/QĐST-HNGĐ | *An Giang, ngày 30 tháng 9 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 64/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 9 năm 2025, giữa:

- Người yêu cầu: Bà **Huỳnh Thị Thúy K**, sinh ngày 01/01/1985.

Địa chỉ: Tổ 1, ấp Tân Khánh, xã G, tỉnh An Giang.

- Người yêu cầu: Ông **Nguyễn Văn P,** sinh ngày 01/01/1980.

Địa chỉ: Tổ 1, ấp Tân Khánh, xã G, tỉnh An Giang.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 9 năm 2025.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Huỳnh Thị Thúy K và ông Nguyễn Văn P.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Ngọc D, sinh ngày: 02/06/2006 và cháu Nguyễn Huỳnh Tuấn P, sinh ngày: 19/11/2008. Ông, bà thỏa thuận giao cháu P cho ông P nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi, phù hợp với nguyện vọng của cháu P. Cháu D đã trưởng thành không bị hạn chế năng lực hành vi dân sự nên không yêu cầu. Về cấp dưỡng: Ông P không yêu cầu nên ghi nhận.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Tự thoả thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về lệ phí sơ thẩm: Số tiền là 300.000 đồng. Mỗi bên phải chịu một nửa nhưng bà K tự nguyện nộp hết và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002254 ngày 22/9/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh An Giang. Nên bà K không phải nộp thêm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục P thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- THADS tỉnh An Giang;
- VKSND Khu vực 8 – An Giang;
- UBND xã G, tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Pho**